

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1  
VINACONEX 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 08 năm 2019

Số: **2245** /2019/CV-TCKT  
V/v: Công bố thông tin Quyết định xử lý vi phạm  
hành chính về thuế

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**1. Tên tổ chức:** Công ty cổ phần xây dựng số 1

- Mã chứng khoán: VC1
- Sàn giao dịch: HNX
- Người thực hiện công bố thông tin: Hoàng Văn Trình
- Loại thông tin công bố: Bất thường
- Địa chỉ: D9 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024.38544057
- Email: [vinaconex1.vc1@gmail.com](mailto:vinaconex1.vc1@gmail.com)

Fax: 024.38541679

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 26/08/2019, Công ty cổ phần xây dựng số 1 nhận được Quyết định số 64904/QĐ-CT-TKT7-XPVPHC ngày 16/08/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/08/2019 tại đường dẫn: <http://www.vinaconex1.com.vn/Desktop.aspx/Noi-dung/Quan-he-co-dong-new/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn!


**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu TCKT.

**\* Tài liệu đính kèm**

Quyết định số 64904/QĐ-CT-TKT7-XPVPHC của Cục Thuế TP Hà Nội

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*(Signature)*  
**Hoàng Văn Trình**



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 64904/QĐ-CT-TKT7-XPVPHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
Xử phạt vi phạm hành chính**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;  
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ các Luật thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 02/08/2019 của Đoàn Thanh tra thuế của Cục Thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 41635/QĐ-CT-TKT7 ngày 03/06/2019 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần xây dựng số 1;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 64903/KL-CT-TKT7 ngày 16/08/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 13842/QĐ-CT-GQXP ngày 01/04/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội;

Tôi: Nguyễn Văn Hồ;

Chức vụ: Phó Cục trưởng, Cục Thuế TP Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

**Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Địa chỉ trụ sở chính: D9, đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Mã số thuế: 0100105479.

Số GCN đăng ký kinh doanh: 0100105479 ngày cấp: 06/10/2003; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp; đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/06/2018.

Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Văn Trình  
Chức danh: Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam





2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ quy định theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ;

- Lập hóa đơn không đúng thời điểm theo quy định của pháp luật về bán hàng, cung ứng dịch vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 38 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ.

- Khai sai không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp theo quy định tại Khoản 5, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254): 248.428.113 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn, một trăm mười ba đồng*) theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

- Phạt tiền (TM 4254): 6.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu triệu đồng*) theo quy định tại Khoản 3, Điều 38 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ.

- Phạt tiền (TM 4254): 2.100.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu, một trăm nghìn đồng*) theo quy định tại Khoản 5, Điều 10 và Khoản 4, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 do đã có hành vi khai sai không làm thiếu số thuế phải nộp.

Tổng số tiền phạt: 256.528.113 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi tám nghìn, một trăm mười ba đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

\* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu năm 2018 (TM 1052): 109.712.044 đồng (*Bằng chữ: Một trăm linh chín triệu, bảy trăm mười hai nghìn, không trăm bốn mươi bốn đồng*),

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu năm 2018 (TM 1701): 1.132.428.521 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn, năm trăm hai mươi mốt đồng*).

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (TM 4918): 4.311.683 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu, ba trăm mười một nghìn, sáu trăm tám mươi ba đồng*) theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Luật thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội sửa



đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (TM 4931): 78.517.410 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi tám triệu, năm trăm mười bảy nghìn, bốn trăm mười đồng*) theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Luật thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Công ty cổ phần xây dựng số 1 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 10/08/2019 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

\* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

\* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Hoàng Văn Trinh là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần xây dựng số 1 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần xây dựng số 1 phải nộp tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả khác vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty cổ phần xây dựng số 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

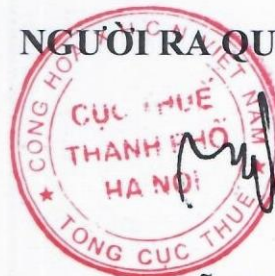
3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 7; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TKT7. (6, 4)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**



**Nguyễn Văn Hồ**

**PHÓ CỤC TRƯỞNG**